

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ KẼ THÙ VÀ PHÁT TRIỂN NHỮNG GIÁ TRỊ TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP CỦA DÂN TỘC

TRẦN HỒNG LƯU *

Truyền thống của một dân tộc không được hình thành từ hư vô. Nó là kết quả sinh thành lâu dài bởi điều kiện lịch sử, kinh tế, xã hội mà dân tộc đó đã trải qua. Truyền thống dân tộc thấm đẫm máu, mồ hôi và nước mắt của nhân dân lao động từ bao đời nay. Có thể coi, nó là tổng hợp các tư tưởng, tình cảm, phong tục, tập quán, thói quen, lối sống, nếp nghĩ... của dân tộc đó được định hình khá ổn định qua các giai đoạn lịch sử. Trong truyền thống dân tộc, ngoài những nét thuộc về thuần phong, mỹ tục cần được lưu giữ, có không ít những phong tục, tập quán xấu cần phải loại bỏ. Ý thức sâu sắc điều này, khi nói về *Tính chất và nhiệm vụ của nền văn hoá xã hội chủ nghĩa*, tại buổi khai mạc lớp lý luận chính trị khoá I, trường Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Chúng ta phải thay đổi triệt để những nếp sống, thói quen, ý nghĩ và thành kiến có gốc rễ sâu xa hàng ngàn năm... chúng ta phải biến một nước dốt nát, cực khổ thành một nước văn hoá cao và đời sống tươi vui hạnh phúc”¹.

Những thói quen, phong tục đó là kẻ thù ăn sâu thâm căn cố đế trong chính khối óc, tâm trí của mọi người dân, nhưng không thể tiêu diệt ngay tức khắc như kẻ thù ngoài mặt trận. Đây là loại kẻ thù nguy hiểm, không có hình hài, không thể đánh nhanh diệt gọn được mà muốn loại trừ nó không thể chủ quan, nóng vội, ăn xổi ở thì mà đó phải là kết quả của một

* TS. Trường Đại học Kinh tế & Quản trị kinh doanh Đà Nẵng

¹ Hồ Chí Minh (1996), *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 8, tr.492-493

sự nghiệp lâu dài của cuộc cách mạng văn hoá mới. Để giải quyết loại kẻ thù này, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Thói quen và truyền thống lạc hậu cũng là những kẻ địch to, nó ngấm ngấm cản trở cách mạng tiến bộ. Chúng ta lại không thể trấn áp nó, mà phải cải tạo nó một cách cẩn thận, rất chịu khó, rất lâu dài”².

Tồn tại xã hội cũ đã mất đi, nhưng ý thức xã hội cũ không mất ngay tức khắc, mà nó còn tồn tại dai dẳng và chết dần, chết mòn trong lòng xã hội mới. Nguyên lý duy vật biện chứng đó đã được Mác nêu bật trong tác phẩm *Ngày 18 tháng Swong mù của Lui Bônápácô*: “Truyền thống của tất cả các thế hệ đã chết đè nặng như quả núi lên đầu óc của những người đang sống”³. Đến như Napôlêông, thiên tài quân sự của thế giới, từng đánh đông, dẹp bắc, khi đối đầu với những thói quen, tập quán lạc hậu cũng phải thốt lên: “Phá một thành trì còn dễ hơn là phá một thành kiến”.

Không chỉ nhấn mạnh sự khác biệt trong truyền thống của các dân tộc, Người còn sáng suốt chỉ ra sự tương đồng trong những phong tục, tập quán đó, làm cho họ có thể gắn kết lại với nhau. Tuy phong tục, tập quán và điều kiện tự nhiên, xã hội của các dân tộc có sự khác biệt, nhưng các dân tộc thuộc địa trên toàn thế giới vẫn có những điểm chung để đi đến thống nhất. Điều đó đã được Hồ Chí Minh nêu ra trong *Lời phát biểu tại phiên họp thứ 25 Đại hội lần thứ V, Quốc tế Cộng sản, ngày 2/7/1924*: “Các thuộc địa Pháp chiếm một diện tích rộng 10.211.510 km² với số dân là 55.571.000 người ở khắp bốn lục địa. Dù có sự khác nhau về chủng tộc, khí hậu, tập quán, truyền thống, về trình độ phát triển kinh tế và xã hội, song có hai điểm chung làm cho các nước thuộc địa giống nhau và sau này có thể đi tới thống nhất để cùng đấu tranh:

1. *Tình hình kinh tế*: trong tất cả các thuộc địa Pháp, công nghiệp và thương nghiệp phát triển rất yếu ớt và nhân dân hầu hết làm nghề nông, 95% số dân bản xứ là nông dân.

2. Ở tất cả các nước thuộc địa, nhân dân bản xứ đều bị tư bản đế quốc chủ nghĩa Pháp bóc lột không ngừng”⁴.

Những điểm chung này chính là cơ sở để tạo ra sự tương đồng trong sự đoàn kết giữa các dân tộc trên thế giới nhằm chống lại sự áp bức của bọn thực dân, không phân biệt màu da, sắc tộc.

² Hồ Chí Minh, *Sdd*, t.9., tr.297

³ C.Mác và Ph.Ăngghen (1993), *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 8, tr.145

⁴ Hồ Chí Minh, *Sdd*, H. 1995, tập 1, tr.283

Đối với mọi tầng lớp trong xã hội, Người có sự chỉ dẫn một cách thấu đáo trong việc xoá bỏ dần các hủ tục xấu và xây dựng củng cố thêm các mỹ tục. Trong bài nói tại *Hội nghị cán bộ phụ nữ miền núi, ngày 19/3/1964*, Hồ Chí Minh đã ân cần căn dặn chị em:

“Phụ nữ cần phải xung phong trong việc xây dựng *đời sống mới*. Ở miền núi đang còn những phong tục không tốt do bọn phong kiến để lại, như: ma chay, cúng bái rất tốn kém. Cưới vợ, gả chồng quá sớm. Vệ sinh phòng bệnh, v.v... còn kém. Đó là những mê tín và hủ tục nên xoá bỏ, để xây dựng thuần phong mỹ tục”⁵.

Đối với các *lực lượng vũ trang*, khi làm nhiệm vụ, Người không quên căn dặn các chiến sỹ phải chú ý đến các phong tục, tập quán của nhân dân để có thể đi sâu, đi sát vào quần chúng nhân dân, kể cả nhân dân nước bạn. Trong *Thư gửi các đơn vị bộ đội ta có nhiệm vụ tác chiến ở Thượng Lào ngày 3/4/1953*, Người đặc biệt nhấn mạnh đến nhiệm vụ của các chiến sỹ quân đội nhân dân Việt Nam là: “Nêu cao tinh thần quốc tế, tôn trọng chủ quyền, tôn trọng phong tục tập quán, kính yêu nhân dân của nước bạn; Tuyệt đối giữ gìn kỷ luật, giữ gìn danh tiếng của Quân đội nhân dân Việt Nam; Tất cả phải có quyết tâm rất cao, rất bền, tranh nhiều thắng lợi”⁶.

Để tạo lập sự tin tưởng của nhân dân đối với các đường lối, chính sách của Đảng, các *lực lượng công an* khi làm nhiệm vụ cũng cần chú ý đến phong tục tập quán của các dân tộc. Điều đó đã được Người nêu ra trong *Bài phát biểu tại buổi lễ thành lập Công an nhân dân vũ trang, tháng 3/1959*: “Công an phải luôn luôn giúp đỡ, tổ chức, giáo dục nhân dân, làm cho mọi người dân đều là người giúp việc của mình, làm thành mạng lưới công an nhân dân. Như thế công tác mới có kết quả... Chúng ta phải dựa vào dân. Nhất là công an biên phòng, ở những nơi đồng bào thiểu số, phải chú ý đến phong tục tập quán của đồng bào, luôn giúp đỡ giáo dục đồng bào, làm cho đồng bào tin yêu, phục cán bộ thì đồng bào sẽ hết sức giúp đỡ, có khi hy sinh cả cho ta”⁷. Ngay cả với một lĩnh vực hẹp như công tác *tình báo*, Hồ Chí Minh cũng yêu cầu các chiến sỹ phải thông hiểu kỹ lưỡng phong tục tập quán của kẻ thù thì công việc mới đạt hiệu quả cao. Từ năm 1946, trong bài *Bình pháp Tôn Tử, muốn biết người phải như thế nào?* Người đã chỉ rõ nhiệm vụ của người làm công tác bí

⁵ Hồ Chí Minh, *Sdd*, H, 1996, tập 11, tr. 215

⁶ Hồ Chí Minh, *Sdd*, H, 1996, tập 7, tr. 64

⁷ Hồ Chí Minh, *Sdd*, H, 1996, tập 9, tr. 403-405

mật là: “Phải người sang bên địch dò xét tình hình để về báo cáo gọi là sinh gián. Tuy gọi là sinh gián, nhưng cũng phải coi cái chết như thường mới có thể làm nổi. Phải là người can đảm, nhanh nhẹn, trầm tĩnh, kiên quyết và tinh thông phong tục, tập quán, ngôn ngữ của bên địch. Ngoài ra, còn phải có đủ tri thức về quân sự, về khoa học”⁸.

Trong việc rèn luyện *đạo đức của người cách mạng*, Hồ Chí Minh đã chỉ ra đây là một cuộc đấu tranh rất gay go, phức tạp và lâu dài giữa cái mới và cái cũ ngay trong chính bản thân mỗi cá nhân, ở đây kẻ địch nằm trong chính chúng ta nên phải có lập trường kiên định thì mới có thể thành công: “Chúng ta hoặc ít hoặc nhiều đều mắc phải tư tưởng, tập quán, tác phong của xã hội cũ. Cho nên thực hiện 2 chữ *chính tâm* không phải dễ dàng.

Phải kinh qua cuộc đấu tranh giữa cái cũ và cái mới trong bản thân mình: “Một cuộc đấu tranh gay go, gian khổ và liên tục, nhưng ta kiên quyết thì *cái mới nhất định thắng cái cũ và chính tâm nhất định thành công*”⁹. Để rèn luyện đạo đức, người cán bộ phải hết sức *guơng mẫu* cho nhân dân noi theo, chứ không phải dán lên trên trán hai chữ cộng sản là lập tức thành cộng sản. Mặc dù lãnh đạo công việc chung của cả nước, nhưng Hồ Chí Minh vẫn chú ý đến những sự kiện cụ thể, có thể làm phương hại đến đạo đức của người cộng sản nói chung. Ngay giữa cuộc chiến tranh chống Mỹ khốc liệt năm 1967, Người vẫn đề tâm chú ý và phê phán việc một cán bộ xã (cụ thể ở đây là xã Ngũ Phúc), vi phạm thuần phong, mỹ tục trong ma chay, góp phần hồi phục hủ tục xấu, dẫn đến lãng phí, xa hoa làm ảnh hưởng lớn đến đạo đức người cán bộ. Người khẳng định: “Rõ ràng đây là một tập quán không tốt còn diễn ra khá phổ biến ở Ngũ Phúc. Vì ở Ngũ Phúc có *cán bộ chủ chốt chưa guơng mẫu*, còn vi phạm chính sách. Gia đình có đám ma trên đây là *họ hàng của đồng chí Bí thư đảng uỷ xã*. Và cách đây độ 20 ngày, một con lợn khác cũng bị chết oan theo kiểu ấy ở *nhà cậu đồng chí Phó Bí thư*. Vì cán bộ thiếu guơng mẫu, ở xã Ngũ Phúc nạn lạm sát lợn vẫn thường xảy ra”¹⁰.

Với người *nông dân* - theo Hồ Chí Minh - việc gột rửa những tư tưởng của xã hội cũ lại càng phức tạp hơn. Vì vậy, theo Người, việc nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa cho người xã viên là một công tác hết sức quan

⁸ Hồ Chí Minh, *Sdd*, H.1995, tập 4, tr.235-237

⁹ Hồ Chí Minh, *Sdd*, H. 1996, tập 8, tr.215-216

¹⁰ Hồ Chí Minh, *Sdd*, H. 1996, tập 12, tr.204-205

trọng và lâu dài: “Từ khi vào hợp tác xã, trình độ giác ngộ của họ được nâng lên thêm một bước. Tuy nhiên, cần nhận ra rằng người xã viên hôm nay còn mang rất nhiều dấu vết của người nông dân cá thể hôm qua. Một thời gian ngắn sản xuất theo lối tập thể chưa thể xoá bỏ ngay được tập quán sinh hoạt, tập quán canh tác, ý thức tư hữu đã có từ hàng nghìn năm. Hơn nữa, quan hệ sản xuất ở hầu hết các hợp tác xã nông nghiệp hiện nay là quan hệ sản xuất nửa xã hội chủ nghĩa, thu nhập của người xã viên gồm một phần là hoa lợi ruộng đất, một phần là công lao động”¹¹. Công cuộc xoá bỏ cái cũ không chỉ làm một lần là xong, càng không thể dùng sắc lệnh hay đạo luật để có thể xoá ngay được mà phải làm từ từ, để cái mới đi dần vào nếp nghĩ của mọi người dân. Thấy trước được tính phức tạp của vấn đề này, nên trong bài phát biểu tại *Hội nghị cán bộ thảo luận dự thảo Luật Hôn nhân và gia đình*, Hồ Chí Minh đã nhắc nhở: “Nhưng cũng nhiều khó khăn vì tập quán cũ đã ăn sâu lâu đời trong nhân dân. Cho nên công bố đạo luật này chưa phải đã là mọi việc đều xong, mà còn phải tuyên truyền giáo dục lâu dài mới thực hiện được tốt.

Mong các cô các chú cố gắng, bền gan, hiểu rõ và làm tốt. Nhất là phải thận trọng vì luật này *quan hệ đến tương lai của gia đình, của xã hội, của giống nòi*”¹²...

Trong cách nhìn của Hồ Chí Minh, phong tục, tập quán xấu là *lực cản đáng sợ cho sự phát triển*. Thậm chí, ngay cả trong quan niệm về chủ nghĩa xã hội, Người cũng không quên loại trừ những nét tiêu cực của nó, Người nói: “Chủ nghĩa xã hội là làm sao cho nhân dân đủ ăn, đủ mặc, ngày càng sung sướng, ai nấy được đi học, ốm đau có thuốc, già không lao động được thì nghỉ, những phong tục tập quán không tốt dần dần được xoá bỏ (ví dụ: lấy vợ, lấy chồng sớm quá, cúng bái, liên hoan lu bù, lười biếng...). Tóm lại, xã hội ngày càng tiến, vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tốt, đó là chủ nghĩa xã hội”¹³.

Mỗi dân tộc có những phong tục, tập quán riêng. Nhưng không vì thế mà để những kẻ xấu lợi dụng để *mượn gió bẻ măng*, đầu độc người khác theo mưu đồ đen tối của chúng. Từ những năm hai mươi của thế kỷ trước, Hồ Chí Minh đã sớm tố cáo tội ác của thực dân Pháp một cách đanh thép: “Thực dân Pháp đầu độc nhân dân chúng tôi. Chúng bắt mọi người phải uống rượu. Chúng tôi có phong tục lấy gạo ngon làm ra rượu

¹¹ Hồ Chí Minh, *Sdd*, H. 1996, tập 9, tr.573

¹² Hồ Chí Minh, *Sdd*, H. 1996, tập 9, tr.523-524

¹³ Hồ Chí Minh. *Sdd*, H. 1996, tập 10, tr. 591

uống, khi có bạn tới chơi hoặc khi có ngày giỗ tổ tiên. Bọn thực dân Pháp đã lấy gạo xấu, rẻ tiền nấu rượu. Không ai thèm mua của chúng. Khôn thay rượu làm ra lại quá nhiều. Sau đó, người ta hạ lệnh cho các viên tỉnh trưởng cứ theo đầu người mà bắt buộc phải đi mua thứ rượu không ai uống”¹⁴.

Về việc *lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội*, Hồ Chí Minh có tính đến sự khác biệt trong những nét truyền thống giữa Đông và Tây. Do đó không thể bê nguyên một cách máy móc cách làm của Liên Xô vào Việt Nam được. Tại *Hội nghị sơ phạm tháng 7/1956*, Hồ Chí Minh vạch rõ: “Ta không thể giống Liên Xô, vì Liên Xô có phong tục tập quán khác, có lịch sử địa lý khác... Đại hội đã chỉ cho ta thấy ta có thể đi con đường khác để tiến lên chủ nghĩa xã hội. Ta có thể làm như Trung Quốc: đối với bọn phản động ở lại phá hoại thì phải tiêu diệt, nhưng đối với các nhà tư sản khác thì Trung Quốc đã giáo dục họ”¹⁵.

Trong tính khác biệt có sự tương đồng, tạo ra bản sắc văn hoá riêng của từng dân tộc. Hồ Chí Minh, nêu ra những nét quý báu trong truyền thống chung của dân tộc Việt Nam cần phải được lưu giữ, phát huy, Người viết: “Đồng bào Việt Bắc gồm có Kinh, Thổ, Nùng, Thái, v.v., phong tục tập quán tuy có khác nhau ít nhiều, nhưng lòng nồng nàn yêu nước, lòng căm hờn thực dân, thì muôn người như một”¹⁶.

Phong tục, tập quán tuy là cái khó bỏ, nhưng dưới cách nhìn năng động, uyển chuyển của Hồ Chí Minh, nó không phải là cái gì cố định, bất biến. Nếu được sự cổ vũ nhiệt thành của cái mới thì nhất định nó sẽ được chuyển biến theo hướng tích cực vì mục đích chung của cách mạng: “Theo phong tục ta, ngày Tết là một ngày rất quan trọng. Trên thì cúng bái tổ tiên, dưới thì sum họp gia đình. Vì vậy, dù đi xa hay công việc cấp bách thế nào, đồng bào cũng tìm về nhà ăn Tết. Nhưng trong dịp tết vừa rồi, đồng bào đi dân công đã tình nguyện ở lại với bộ đội trước mặt trận”. Các đồng bào ấy nói: “Đánh thắng giặc, năm sau ăn Tết càng vui hơn”. Lời nói giản dị, ý nghĩa sâu xa. Nó vừa tỏ rõ nhân dân yêu mến bộ đội, bộ đội biết làm cho nhân dân yêu mến, vừa tỏ rõ lòng quyết chiến, quyết thắng của bộ đội và nhân dân”¹⁷. Để thực hiện tốt nhiệm vụ chung của cách mạng, ngay

¹⁴ Hồ Chí Minh, *Sdd*, H. 1995, tập 1, tr.477-479

¹⁵ Hồ Chí Minh, *Sdd*, H. 1996, tập 8, tr 227-228

¹⁶ Hồ Chí Minh, *Sdd*, H.1995, tập 5, tr. 365

¹⁷ Hồ Chí Minh, *Sdd*, H. 1995, tập 6, tr.426-427

từ năm 1952, Người đã yêu cầu: “Chính quyền, quân đội và đoàn thể phải tôn trọng tín ngưỡng, phong tục, tập quán của đồng bào”¹⁸.

Từ thực trạng thấp kém của đất nước, Hồ Chí Minh coi nhiệm vụ của khoa học là phải cải biến những cái đó, để đưa đất nước ta tiến lên. Trong *Bài phát biểu tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ I của Hội phổ biến khoa học, kỹ thuật Việt Nam, 15-8-1963*, Người đã chỉ ra: “Chúng ta đều biết rằng trình độ khoa học, kỹ thuật của ta hiện nay còn thấp kém. Lề lối sản xuất chưa cải tiến được nhiều. Cách thức làm việc còn nặng nhọc. Năng suất lao động còn thấp kém. Phong tục tập quán lạc hậu còn nhiều. Nhiệm vụ của khoa học là ra sức cải biến những cái đó”¹⁹.

Khoa học và giáo dục đào tạo, trong quan niệm của Hồ Chí Minh: “Trước hết phải ra sức tẩy sạch ảnh hưởng giáo dục nô dịch của thực dân còn sót lại, như: thái độ thờ ơ đối với xã hội, xa rời đời sống lao động và đấu tranh của nhân dân, học lấy bằng cấp, dạy theo lối nhồi sọ”²⁰.

Trong tư tưởng của Hồ Chí Minh, việc khắc phục những thói quen, phong tục xấu là công việc đòi hỏi sự bền bỉ kiên trì của nhiều thế hệ. Cách hiểu đó được các nhà khoa học đời sau tiếp tục phát triển.

Từ rất lâu, Mác đã từng cảnh báo về nguy cơ của sự dốt nát. Mác cho rằng: sự ngu dốt là sức mạnh ma quỷ mà chúng ta lo rằng nó còn là nguyên nhân của nhiều bi kịch khác nữa. Trong quan niệm của Hồ Chí Minh, *những phong tục, tập quán xấu có sức trì kéo ghê gớm, được sự ủng hộ của các thế lực lạc hậu, sự dốt nát đó lại càng có cơ sở để tồn tại lâu dài*. Để khắc phục được những thói quen, phong tục lạc hậu đó không thể nóng vội như đánh giặc. Người khẳng định, đây là sự nghiệp “rất to lớn”, “rất vẻ vang”, song “hết sức nặng nề phức tạp”, trong *Di chúc*, Người đã căn dặn: “Đây là một cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ và tốt tươi”. Muốn vậy: “Cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân”.

Văn hoá là nội lực cho một quốc gia phát triển lâu bền. Để tránh sự đồng hoá về văn hoá, dân tộc ta phải biết phát huy những giá trị tốt đẹp trong truyền thống, nhưng phải kiên quyết gạt bỏ đi những những cái tiêu cực trong truyền thống dân tộc. Kế thừa cái gì, bỏ đi cái gì cần phải có sự chọn lọc hợp lý phù hợp với xu thế phát triển của dân tộc và thời

¹⁸ Hồ Chí Minh, *Sdd*, H. 1995, tập 6, tr. 564-567

¹⁹ Hồ Chí Minh, *Sdd*, H.1996, t.11, tr.77-78

²⁰ Hồ Chí Minh, *Sdd*, H. tập 8, tr.80

đại. Đừng với tư tưởng vì truyền thống, không có sự gạn lọc kỹ càng mà có nguy cơ phục cổ một cách máy móc như có nơi có lúc một vài địa phương đã từng mắc phải. Ngay từ năm 1957, trong *Thư gửi Hội nghị cán bộ văn hoá*, Người đã từng căn dặn cẩn thận: "... công tác văn hoá vẫn còn những thiếu sót: Phong trào văn hoá có bề rộng, chưa có bề sâu; nặng về mặt giải trí, mà còn nhẹ về mặt nâng cao tri thức của quần chúng. Về mặt tổ chức và lãnh đạo còn thiếu chặt chẽ, chưa dựa hẳn vào lực lượng của nhân dân, chưa dùng hết khả năng của các nhà trí thức. Việc phát huy vốn cũ quý báu của dân tộc (nhưng tránh "phục cổ" một cách máy móc) và học tập văn hoá tiên tiến của các nước (trước hết là các nước bạn) cũng chưa làm được nhiều"²¹.

Tháng 6-1957, khi về thăm Nghệ - Tĩnh, Người nói: "Nhân dân ta nói chung cũng như nhân dân Hà Tĩnh nói riêng, có một truyền thống tốt đẹp, nhưng hiện nay về thuần phong mỹ tục bị sút kém... Vì vậy, đồng bào phải cố gắng xây dựng lại thuần phong mỹ tục để hạn chế và tiêu trừ những tệ nạn đó"²².

Về việc kế thừa, phát triển những truyền thống tốt, bỏ đi những hủ tục xấu, Hồ Chí Minh vạch rõ: "Đời sống mới không phải cái gì cũ cũng bỏ hết, không phải cái gì cũng làm mới. Cái gì cũ mà *xấu* thì phải bỏ... Cái gì cũ mà không xấu nhưng phiền phức, thì phải sửa đổi lại cho hợp lý... Cái gì *cũ* mà *tốt*, thì phải phát triển thêm. Cái gì *mới* mà *hay*, thì ta phải làm"²³.

Rõ ràng, qua những phân tích trên đây, những tư tưởng biện chứng về sự kế thừa và loại bỏ một cách chọn lọc các yếu tố truyền thống dân tộc đã được Hồ Chí Minh chỉ ra một cách thấu đáo, triệt để; được vận dụng một cách nhuần nhuyễn và sáng tạo, đáng để cho người đời sau học tập và làm theo. Có thể nói, những chỉ dẫn nói trên của Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên tính thời sự, nhất là trong khi toàn Đảng, toàn dân ta kiên định con đường xã hội chủ nghĩa mà Người đã lựa chọn vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh và hạnh phúc./.

²¹ Hồ Chí Minh, *Sdd*, H. tập 8, tr. 326

²² Hồ Chí Minh, *Sdd*, H. tập 8, tr. 426

²³ Hồ Chí Minh, *Sdd*, H. tập 8, tr.94-95